

Số: 06/2016/CBTT-CMT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2016.

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông.

Mã chứng khoán: CMT

Trụ sở chính: Số 36 phố Trúc Khê, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (04) 3773.0793 - Fax: (04) 3773.0809

Website: <http://www.infonet.com.vn> - E.mail: info@infonet.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Đức Thuận.

Loại thông tin công bố: Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử (website) của công ty vào ngày 25/4/2016.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT.

Người thực hiện công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Đức Thuận

• **Tài liệu đính kèm:**

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
2. Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Số: 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2016.

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13, đã được Quốc hội khoá XIII nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2014 và các văn bản hướng dẫn dưới luật;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông;

Căn cứ vào Biên bản Kiểm phiếu biểu quyết số: 01/2016/BB-ĐHĐCĐ, ngày 25/4/2016 của Ban Kiểm phiếu Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG VÀ TRUYỀN THÔNG

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động trong năm 2015 và phương hướng hoạt động trong năm 2016 của Hội đồng quản trị. Cụ thể:

1.1. Hoạt động kinh doanh năm 2015.

- Tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh:

- + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là: 486.995.918.844 đồng.
- + Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là: 13.872.033.630 đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp là: 12.076.824.246 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là: 8.010.592.436 đồng.

- Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 131,62% kế hoạch, tăng 38,29% so với cùng kỳ năm 2014.

+ Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 33,17% so với cùng kỳ năm 2014.

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 94,24% kế hoạch, tăng 2,63% so với cùng kỳ năm 2014.

+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu tăng 2,61% so với cùng kỳ năm 2014.

2.2. Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2016.

a) Hoạt động quản trị.

Hội đồng Quản trị tiếp tục duy trì việc họp định kỳ hàng tháng với Ban điều hành công ty để nghe báo cáo tình hình kinh doanh và các mặt hoạt động khác của công ty. Đồng thời, cùng với

Ban điều hành giải quyết những công việc của công ty và đề ra phương hướng hoạt động của những tháng tiếp theo.

b) Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2016.

- Phương hướng hoạt động kinh doanh:

- + Tiếp tục tập trung vào việc xây dựng và phát triển các ứng dụng giải pháp tổng thể về công nghệ thông tin cho hệ thống ngân hàng, tài chính, bưu chính, viễn thông và các doanh nghiệp.
- + Cùng cố và xây dựng quan hệ với các đối tác công nghệ hàng đầu, lấy chất lượng sản phẩm, dịch vụ làm trọng tâm cho sự phát triển của công ty.
- + Tìm các giải pháp để giảm giá vốn, tăng tính cạnh tranh.
- + Kiểm soát chặt chẽ chi phí, thực hành tiết kiệm, cắt giảm các chi phí không hợp lý, đặc biệt các hạng mục không phục vụ trực tiếp kinh doanh.
- + Hoàn thành việc xây dựng trụ sở Công ty tại 33 phố Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Kế hoạch hoạt động kinh doanh.

- + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là: 400.000.000.000 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là: 7.500.000.000 đồng.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2015.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán. Cụ thể:

- Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	299.502.986.717
2	Tài sản ngắn hạn	271.563.557.811
3	Tài sản dài hạn	27.939.428.906
4	Nợ phải trả	168.796.286.282
5	Nguồn vốn chủ sở hữu	130.706.700.435
6	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	486.995.918.844
7	Lợi nhuận trước thuế	12.076.824.246
8	Lợi nhuận sau thuế	8.010.592.436

- Ý kiến của kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng và truyền thông tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Điều 4: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015. Cụ thể:

- Tổng thù lao cho HĐQT là: 288.000.000 đồng.
- Tổng thù lao cho BKS là: 60.000.000 đồng.

Điều 5: Thông qua tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015. Cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế.	8.010.592.436 đồng
II	Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức.	8.010.592.436 đồng
1	Trích quỹ Dự phòng bổ sung vốn điều lệ (5%)	400.529.622 đồng
2	Trích quỹ Đầu tư phát triển (65%)	5.206.885.082 đồng
3	Trích quỹ dự phòng tài chính (10%)	801.059.244 đồng
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	801.059.244 đồng
5	Trích quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ (10%)	801.059.244 đồng
6	Chi trả cổ tức (0%)	0 đồng
III	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau.	0 đồng

Điều 6: Thông qua tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2016. Cụ thể:

6.1. Danh sách các công ty kiểm toán được lựa chọn.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long T.D.K.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán.
- Công ty TNHH Deloitte Vietnam.
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc gia Việt Nam.

6.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể theo danh sách trên. Trường hợp danh sách các công ty kiểm toán được phép kiểm toán báo cáo tài chính của các công ty niêm yết do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố không có các công ty trên thì ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép lựa chọn Công ty Kiểm toán khác phù hợp.

Điều 7: Thông qua tờ trình về việc trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016. Cụ thể:

- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng.
- Thù lao cho Thành viên HĐQT thường trực: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 2.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thù lao cho Thành viên BKS: 1.000.000 đồng/người/tháng.

Thù lao trả cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được trả vào cuối mỗi Quý.

Điều 8: Thông qua đơn từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 đối với ông Hoàng Mạnh Hồng kể từ ngày 01/6/2015 và phê duyệt ông Lê Trọng Đại giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị chính thức nhiệm kỳ 2014-2019 kể từ ngày 01/6/2015.

Điều 9: Thông qua tờ trình về việc bổ sung, sửa đổi điều lệ công ty. Cụ thể:

Điều khoản	Nội dung điều lệ hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi/bổ sung
Điều 1 Khoản 1 Điểm b	"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014
Điều 11	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ

Khoản 3	trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;
Điều 13 Khoản 3 Điểm c	Khi số thành viên của Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;	Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;
Điều 13 Khoản 3 Điểm e	Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;
Điều 13 Khoản 4 Điểm b	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014;
Điều 13 Khoản 4 Điểm c	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.
Điều 14 Khoản 1	Đại hội đồng Cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua: a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;	Đại hội đồng Cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây: a. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của

	<p>b. Báo cáo của Hội đồng quản trị; c. Báo cáo của Ban kiểm soát; d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.</p>	<p>Công ty; b. Báo cáo tài chính hàng năm; c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc; e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; g. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.</p>
Điều 14 Khoản 2 Điểm m	Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty hoặc giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính quý gần nhất của Công ty;
Điều 14 Khoản 2 Điểm p	Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 160 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
Điều 17 Khoản 2 Điểm a	a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười lăm (15) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông;
Điều 17 Khoản 3	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp

	Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận	Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận
Điều 18 Khoản 1	Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết	Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết
Điều 18 Khoản 2	Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết	Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết
Điều 20 Khoản 1	Đối với việc thông qua quyết định của Đại hội cổ đông dưới hình thức biểu quyết trực tiếp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	<p>Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; - Tổ chức lại, giải thể công ty;

<p>Điều 20 Khoản 2</p>	<p>Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc công ty con hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p>
<p>Điều 20 Khoản 3</p>	<p>Khoản 3 Điều 20</p> <p>Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.</p> <p>Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty nhưng phải đảm bảo đạt được ít nhất 65% số phiếu bầu của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí của quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty</p>	<p>Khoản 3 Điều 21</p> <p>Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ này.</p>
<p>Điều 20 Khoản 4</p>	<p>Trường hợp cổ đông dự họp là người có</p>	<p>Trường hợp cổ đông dự họp là người có</p>

	liên quan không có quyền biểu quyết về một vấn đề, thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về vấn đề đó được thông qua khi có ít nhất 65% hoặc 75% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tương ứng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và của Điều lệ này.	liên quan không có quyền biểu quyết về một vấn đề, thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về vấn đề đó được thông qua khi có ít nhất 51% hoặc 65% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tương ứng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và của Điều lệ này.
Điều 20 Khoản 5	Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu hợp lệ biểu quyết chấp thuận.	Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu hợp lệ biểu quyết chấp thuận.
Điều 21 Khoản 1	Hội đồng Quản trị có thể xin ý kiến Cổ đông bằng văn bản bất cứ lúc nào nếu cần thấy cần thiết kể cả các nội dung được quy định tại khoản 2 điều 104 luật Doanh nghiệp.	Hội đồng Quản trị có thể xin ý kiến Cổ đông bằng văn bản bất cứ lúc nào nếu cần thấy cần thiết kể cả các nội dung được quy định tại khoản 2 điều 143 luật Doanh nghiệp.
Điều 21 Khoản 8	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông
Điều 24 Khoản 2	Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90%	Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề

	được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	cử tối đa tám (08) ứng viên.
Điều 25 Khoản 4 Điểm c	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thầu tóm công ty và liên doanh);	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thầu tóm công ty và liên doanh);
Điều 25 Khoản 4 Điểm đ	Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;	Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
Điều 32 Khoản 1	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau: ...	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau: ...
Điều 32 Khoản 2	Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40%	Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới

	được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.	40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
Điều 33 Khoản 1	Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây	Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:
Điều 52 Khoản 1	Khoản 1 Điều 52 Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông nhất trí thông qua ngày ngày 22 tháng 4 năm 2013 tại Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Khoản 1 Điều 54 Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Công Nghệ Mạng Và Truyền Thông nhất trí thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2016 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 biểu quyết thông qua và có hiệu lực ngay khi kết thúc Đại hội. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông có trách nhiệm thực hiện nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Chủ tịch HĐQT
- Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Lưu VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Lê Ngọc Tú



Số: 03/2016/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2016.

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

I. Thời gian và địa điểm:

1. **Thời gian:** 09h30' ngày 25 tháng 4 năm 2016.

2. **Địa điểm:** Tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông (Số 36 phố Trúc Khê, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

II. Thành phần tham dự Đại hội:

Gồm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các cổ đông/đại diện cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông.

III. Diễn biến Đại hội: (theo trình tự thời gian)

1. Thủ tục khai mạc Đại hội:

- Đại hội thực hiện nghi thức.

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức tuyên bố khai mạc Đại hội và giới thiệu Đại biểu, khách mời.

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội. Cụ thể như sau:

+ Tổng số cổ phần đang lưu hành là 7.283.370 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Tổng số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội là 5.319.720 cổ phần, tương đương 73,04% số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2016 của Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông được tiến hành một cách hợp lệ.

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Đoàn Thư ký. Cụ thể như sau:

+ Đoàn Chủ tịch gồm có:

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Lê Ngọc Tú | - Ủy viên HĐQT/Tổng Giám đốc (Chủ tọa) |
| 2. Ông Phạm Ngọc Sơn | - Ủy viên HĐQT |
| 3. Ông Phạm Duy Hùng | - Ủy viên HĐQT |
| 4. Ông Lê Trọng Đại | - Ủy viên HĐQT |
| 5. Ông Nguyễn Đức Thuận | - Phó Tổng Giám đốc. |

+ Ban Thư ký gồm có:

- | | |
|-------------------------|---------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Hoa | - Trưởng ban. |
| 2. Bà Dương Lan Anh | - Thành viên. |
| 3. Bà Phạm Thương Huyền | - Thành viên. |

+ Ban Kiểm phiếu gồm có:

- | | |
|--------------------------|---------------|
| 1. Bà Trần Thị Mai Lan | - Trưởng ban. |
| 2. Bà Nguyễn Thị Hồng | - Thành viên. |
| 3. Bà Lê Thị Hương Giang | - Thành viên. |

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Đoàn Thư ký.



- Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:
- + Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức kết luận: Đại hội thống nhất thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Đoàn Thư ký trên với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức đọc bản dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 trước Đại hội và đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua bản dự thảo.

- Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:
- + Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức kết luận: Đại hội thống nhất thông qua bản dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Báo cáo và tờ trình trình bày trước Đại hội:

- Ông Phạm Ngọc Sơn - Ủy viên HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động trong năm 2015 và phương hướng hoạt động trong năm 2016 của Hội đồng quản trị;
- Bà Trần Thị Mai Lan – Thành viên BKS trình Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2015;
- Ông Phạm Ngọc Sơn - Ủy viên HĐQT trình bày:
 - + Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán;
 - + Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2015;
- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức thay mặt HĐQT trình bày:
 - + Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015;
 - + Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2016;
 - + Tờ trình về việc trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát 2016.
 - + Tờ trình về việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty;
 - + Tờ trình về việc phê duyệt ông Lê Trọng Đại là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019.

3. Đại hội thảo luận.

- Ông Lê Ngọc Tú - Chủ tọa chủ trì việc thảo luận các nội dung báo cáo.
- Các nội dung được thảo luận tại Đại hội: Không có.

4. Thông qua các báo cáo và tờ trình được trình tại Đại hội:

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức chủ trì thực hiện việc biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

5. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Bà Trần Thị Mai Lan – Đại diện Ban Kiểm phiếu thực hiện công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội. Cụ thể như sau:

a) Nội dung thứ nhất: Báo cáo hoạt động trong năm 2015 và phương hướng hoạt động trong năm 2016 của HĐQT.

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo hoạt động trong năm 2015 và phương hướng hoạt động trong năm 2016 của HĐQT đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

b) Nội dung thứ 2: Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2015.

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2015 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

c) Nội dung thứ 3: Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán.

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

d) Nội dung thứ 4: Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015.

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

e) Nội dung thứ 5: Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015.

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

f) Nội dung thứ 6: Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2016.

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2016 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

g) Nội dung thứ 7: Tờ trình về việc trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát 2016.

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Tờ trình về việc trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát 2016 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

h) Nội dung thứ 8: Tờ trình về việc thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019.

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Tờ trình về việc thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ

sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

i) Nội dung thứ 9: Tờ trình về việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty.

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Tờ trình về việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Thông qua Nghị quyết của Đại hội.

- Bà Nguyễn Thị Hoa – Trưởng Ban Thư ký đọc Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016.

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức chủ trì thực hiện việc xin ý kiến biểu quyết của Đại hội.

- Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức kết luận: Đại hội thống nhất thông qua bản Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

7. Thông qua Biên bản của Đại hội.

- Bà Nguyễn Thị Hoa – Trưởng Ban Thư ký đọc Biên bản của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 trước Đại hội.

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức chủ trì thực hiện việc xin ý kiến biểu quyết của Đại hội.

- Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:

+ Số cổ phần đồng ý là: 5.319.720 cổ phần, tương đương: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: 0 cổ phần, tương đương: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Bà Nguyễn Thu Hồng – Đại diện Ban Tổ chức kết luận: Đại hội thống nhất thông qua Biên bản của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu

quyết tham dự Đại hội.

IV. Bế mạc Đại hội.

- Bà Nguyễn Thu Hồng - Đại diện Ban Tổ chức thực hiện tuyên bố bế khai mạc Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Hoa

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA



Lê Ngọc Tú

